

Bản án số: 10/2026/HS-ST
Ngày: 27-01-2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 - LẠNG SƠN

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Đạt.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Nông Văn Dung;
- Bà Hoàng Thị Lá.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Minh - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 4 - Lạng Sơn.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Lạng Sơn tham gia phiên tòa:** Ông Nông Ngọc Hưng - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 01 năm 2026 tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 4 - Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 04/2026/TLST-HS ngày 08 tháng 01 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01/2026/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 01 năm 2026, đối với bị cáo:

Nông Thị C, sinh ngày 02 tháng 3 năm 1994 tại xã T, tỉnh Lạng Sơn. Số căn cước công dân: 020194010856. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn Đ, xã C, tỉnh Lạng Sơn. Nơi ở hiện nay: Thôn L, xã T, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nông Văn L, sinh năm 1964 (đã chết) và bà Hà Thị L1, sinh năm 1967; có chồng và 01 con; tiền án: Không có; tiền sự: Có 02 tiền sự. Ngày 24/6/2019, bị công an huyện L, tỉnh Bắc Giang ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 127/QĐ-XPVPHC về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, với hình thức phạt tiền 750.000 đồng, chưa nộp phạt. Ngày 13/10/2022, bị Tòa án nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc số 19/2022/QĐ-TA, với thời hạn 22 tháng, đến ngày 14/7/2024 chấp hành xong, điều chưa được xóa; nhân thân: Đã từng bị xử phạt vi phạm hành chính, bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 10/7/2025, bị tạm giam từ ngày 19/7/2025 đến nay. Có mặt.

- *Người làm chứng:*

- Anh Lưu Văn B. Vắng mặt.
- Anh Lý Trọng T. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ ngày 10/7/2025, tổ công tác Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Lạng Sơn phối hợp với công an xã T1 và Công an xã T tiến hành tuần tra, kiểm soát tại thôn L, xã T, tỉnh Lạng Sơn, phát hiện Nông Thị C có biểu hiện nghi vấn phạm tội. Tiến hành kiểm tra phát hiện trên tay trái của Nông Thị C có 01 túi nilon màu trắng, bên trong có 10 đoạn ống nhựa nhiều màu sắc khác nhau, được hàn kín hai đầu, trong các đoạn ống nhựa đều chứa chất bột màu trắng. Nông Thị C khai nhận chất bột màu trắng là ma túy Heroin, Nông Thị C đang đem đi bán cho các đối tượng nghiện thì bị cơ quan công an phát hiện bắt quả tang.

Tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nông Thị C tại thôn L, xã T, tỉnh Lạng Sơn, phát hiện thu giữ 84 đoạn ống nhựa nhiều màu sắc khác nhau, được hàn kín hai đầu, bên trong các đoạn ống nhựa đều chứa chất bột màu trắng, nghi là ma túy. Quá trình khám xét, Nông Thị C tự giác giao nộp 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu trắng, lắp kèm sim số điện thoại 0335.589.551.

Tại phiếu kết quả xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể ngày 10/7/2025 đối với Nông Thị C cho kết quả dương tính với chất ma túy.

Tại bản Kết luận giám định số 528/KL-KTHS ngày 18/7/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn, kết luận:

- Chất bột màu trắng có trong 10 đoạn ống nhựa hàn kín hai đầu gửi giám định đều là chất ma túy Heroin, có tổng khối lượng 0,235 gam (đã trừ bì).
- Chất bột màu trắng có trong 84 đoạn ống nhựa hàn kín hai đầu gửi giám định đều là chất ma túy Heroin, có tổng khối lượng 1,957 gam (đã trừ bì).

Tại bản Kết luận giám định số 542/KL-KTHS ngày 23/7/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn, kết luận: Tìm thấy Morphine trong mẫu nước tiểu và mẫu máu thu của Nông Thị C.

Quá trình điều tra, Nông Thị C khai nhận: Nông Thị C là đối tượng trong diện bị quản lý sau cai nghiện ma túy theo Quyết định số 07/QĐ-UBND ngày 10/01/2025 của Ủy ban nhân dân xã H, huyện H, tỉnh Lạng Sơn (nay là Ủy ban nhân dân xã T, tỉnh Lạng Sơn). Thời hạn quản lý từ ngày 10/01/2025 đến ngày 10/01/2027. Đang trong thời hạn quản lý sau cai nghiện ma túy, Nông Thị C vẫn tiếp tục sử dụng trái phép chất ma túy. Nông Thị C nhiều lần đến khu vực ngã tư K, thuộc xã K, tỉnh Bắc Ninh, mua ma túy của một người đàn ông không quen biết rồi mang về sử dụng và chia nhỏ để bán kiếm lời.

Khoảng 07 giờ 30 phút ngày 10/7/2025, Nông Thị C đi xe khách đến khu vực ngã tư K, thuộc xã K, tỉnh Bắc Ninh, gặp người đàn ông mà trước đó Nông Thị C thường mua ma túy để hỏi mua 1.000.000 đồng tiền ma túy, trong đó có 100.000 đồng tiền công. Nông Thị C đưa tiền cho người đàn ông và đợi khoảng

05 phút thì người này quay lại, đưa cho Nông Thị C 01 gói ma túy. Sau khi giao dịch xong, người đàn ông nói với Nông Thị C “*đẩy hàng hộ em được không*”, ý là nhờ Nông Thị C bán hộ ma túy. Người này hứa nếu bán được 05 tép thì sẽ cho Nông Thị C 01 tép, Nông Thị C đồng ý. Khoảng 10 phút sau, người đàn ông quay lại, đưa cho Nông Thị C một túi nhỏ, bên trong có 80 đoạn ống hút nhựa nhiều màu, mỗi đoạn ống hút đều chứa ma túy. Khi về đến nhà, Nông Thị C lấy gói ma túy đã mua, chia thành 10 tép, cho vào các đoạn ống hút nhiều màu, rồi hàn kín hai đầu. Phần ma túy còn lại, Nông Thị C cho vào bơm kim tiêm, pha với nước cất rồi tự sử dụng ma túy bằng hình thức chích. Đối với 80 đoạn ống hút nhựa nhiều màu (còn gọi là 80 tép) mà người đàn ông bán ma túy đưa cho Nông Thị C, Nông Thị C lấy 06 tép ra, chia nhỏ thêm thành 04 tép khác, tổng cộng được 84 tép ma túy, rồi giấu số ma túy này tại khu vực giường ngủ. Khoảng hơn 13 giờ cùng ngày, có một người lạ liên hệ với Nông Thị C qua ứng dụng Zalo, hỏi mua 02 tép ma túy. Nông Thị C đồng ý và hẹn giao dịch gần nhà Nông Thị Cúc. Khoảng 16 giờ cùng ngày, khi Nông Thị C mang theo 10 tép ma túy trên người để chuẩn bị giao dịch thì bị lực lượng Công an phát hiện, bắt quả tang, thu giữ toàn bộ tang vật nêu trên.

Quá trình điều tra, Nông Thị C còn khai nhận được bán ma túy cho một số người nghiện khác, cụ thể:

- Bán cho Lưu Văn B 02 lần tại nhà của Nông Thị C ở thôn L, xã T, tỉnh Lạng Sơn. Lần đầu vào khoảng cuối tháng 5/2025, bán cho Lưu Văn B 02 tép ma túy Heroin với giá 200.000 đồng. Lần thứ hai sau lần đầu 03 ngày, bán cho Lưu Văn B 01 tép ma túy Heroin với giá 100.000 đồng.

- Bán cho Lý Trọng T 03 lần vào khoảng tháng 6/2025 tại khu vực gần nhà Nông Thị Cúc, thuộc thôn L, xã T, tỉnh Lạng Sơn. Mỗi lần, bán 01 tép ma túy Heroin với giá 100.000 đồng, mỗi lần cách nhau khoảng một đến hai ngày.

Ngoài ra, Nông Thị C còn khai nhận được bán ma túy cho Trần Văn H 03 lần, mỗi lần bán 01 tép ma túy Heroin với giá 100.000 đồng vào khoảng cuối tháng 6/2025, tại ngã ba thôn C, xã T, tỉnh Lạng Sơn. Tuy nhiên, quá trình điều tra, Trần Văn H không có mặt tại địa phương nên cơ quan điều tra chưa lấy được lời khai của Trần Văn H.

Tại bản Cáo trạng số 36/CT-VKSKV4 ngày 07/01/2026, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Lạng Sơn truy tố bị cáo Nông Thị C về tội Mua bán trái phép chất ma túy, theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự và tội Sử dụng trái phép chất ma túy, theo điểm b khoản 1 Điều 256a Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng đã truy tố. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Lạng Sơn trình bày lời luận tội, giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nông Thị C phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy và tội Sử dụng trái phép chất ma túy.

- Về hình phạt:

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251; điểm b khoản 1 Điều 256a; điểm s khoản 1 Điều 51; các Điều 38, Điều 50 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nông Thị C từ 07 năm 09 tháng đến 08 năm 03 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy; từ 02 năm đến 02 năm 03 tháng tù về tội Sử dụng trái phép chất ma túy.

Căn cứ khoản 1 Điều 55 Bộ luật Hình sự, tổng hợp hình phạt của cả hai tội là từ 09 năm 09 tháng đến 10 năm 06 tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự đề nghị:

+ Tịch thu tiêu hủy: Toàn bộ số ma túy hoàn trả sau giám định.

+ Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu trắng, lắp kèm sim số điện thoại 0335.589.551.

+ Truy thu số tiền 600.000 đồng do bị cáo phạm tội mà có để nộp ngân sách Nhà nước.

Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Bị cáo không có ý kiến đối đáp, tranh luận.

Lời nói sau cùng, bị cáo trình bày đã ăn năn hối cải và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng: Trong quá trình điều tra, truy tố, cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự về thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có khiếu nại gì đối với quyết định, hành vi của người tiến hành tố tụng, cơ quan tiến hành tố tụng. Do vậy, các quyết định, hành vi tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Nông Thị C đã thừa nhận hành vi phạm tội của bản thân. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của những người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang, phiếu kết quả xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể, kết luận giám định, vật chứng thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Do vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Nông Thị C là đối tượng đang trong thời hạn quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú theo Quyết định số 07/QĐ-UBND ngày 10/01/2025 của Ủy ban nhân dân xã H, huyện H, tỉnh Lạng Sơn (nay là xã T, tỉnh Lạng Sơn). Thời hạn quản lý từ ngày 10/01/2025 đến ngày 10/01/2027. Đang trong thời hạn quản lý sau cai nghiện ma túy, ngày 10/7/2025 Nông Thị C tiếp tục có

hành vi sử dụng trái phép chất ma túy Heroin. Để có tiền sử dụng ma túy, Nông Thị C nhiều lần mua ma túy về, chia nhỏ ra để sử dụng và bán kiếm lời. Từ tháng 5/2025 đến tháng 6/2025, Nông Thị C đã có hành vi bán trái phép chất ma túy Heroin cho Lưu Văn B 02 lần 03 gói (tép) ma túy Heroin với số tiền 300.000 đồng; bán cho Lý Trọng T 03 lần 03 gói (tép) ma túy Heroin với số tiền 300.000 đồng. Ngày 10/7/2025, khi Nông Thị C đang trên đường đi bán ma túy thì bị lực lượng chức năng bắt quả tang, thu giữ 10 đoạn ống nhựa nhiều màu sắc khác nhau, được hàn kín hai đầu, bên trong chứa chất ma túy Heroin có tổng khối lượng 0,235 gam (đã trừ bì). Khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nông Thị C phát hiện, thu giữ 84 đoạn ống nhựa nhiều màu sắc khác nhau, được hàn kín hai đầu, bên trong chứa chất ma túy Heroin có tổng khối lượng 1,957 gam (đã trừ bì).

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ thống nhất quản lý các chất ma túy của Nhà nước, ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội; trực tiếp xâm hại đến sức khỏe của người sử dụng; xâm phạm đến sự phát triển bình thường của giống nòi dân tộc. Hành vi mua bán và sử dụng trái phép chất ma túy cũng là nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm và tệ nạn khác, ảnh hưởng xấu đến nhiều mặt của đời sống xã hội.

[4] Bị cáo là người có đủ năng lực hành vi, năng lực trách nhiệm hình sự, hoàn toàn nhận thức được việc mua bán và sử dụng chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vì hám lợi và thỏa mãn nhu cầu không lành mạnh của bản thân, bị cáo vẫn cố ý thực hiện, lỗi của bị cáo là lỗi cố ý trực tiếp. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Lạng Sơn truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội. Để quyết định hình phạt, ngoài việc xem xét, đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, cần phải xem xét đến nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo.

[5] Về nhân thân: Bị cáo đã từng bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, đã bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, đều chưa được xóa.

[6] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có.

[7] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, thể hiện thái độ ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[8] Về hình phạt chính: Trên cơ sở xem xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xét thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội trong một thời gian nhất định, đủ dài, để bị cáo có thời gian cải tạo, tu dưỡng trở thành người có ích cho xã hội, đồng thời đảm bảo mục đích giáo dục, răn đe, phòng ngừa chung.

[9] Về hình phạt bổ sung đối với tội Mua bán trái phép chất ma túy: Tại biên bản xác minh ngày 10/11/2025 có xác nhận của Ủy ban nhân dân xã T, thể

hiện bị cáo không có tài sản gì có giá trị. Do vậy, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[10] Về vật chứng của vụ án: Đối với số ma túy còn lại sau giám định là vật cấm tàng trữ, lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy. Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu trắng, lắp kèm sim số điện thoại 0335.589.551, bị cáo sử dụng để liên lạc cá nhân và liên lạc, trao đổi mua bán ma túy nên cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước. Đối với số tiền 600.000 đồng bị cáo có được do bán ma túy cho Lý Trọng T và Lưu Văn B, không thu giữ được; đây là số tiền bị cáo được hưởng lợi bất chính do phạm tội mà có nên cần truy thu số tiền này để nộp ngân sách Nhà nước.

[11] Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho Nông Thị C tại khu vực ngã tư K thuộc xã K, tỉnh Bắc Ninh, do bị cáo không biết họ tên đầy đủ, năm sinh, địa chỉ cụ thể của người này. Do đó, Cơ quan điều tra không có căn cứ để xác minh, xử lý là phù hợp quy định pháp luật.

[12] Đối với Lý Trọng T khai nhận được mua ma túy của Nông Thị C 03 lần để sử dụng. Tuy nhiên, ngoài lời khai của Lý Trọng T, cơ quan điều tra không thu giữ được vật chứng, không có người chứng kiến hành vi sử dụng, tiến hành kiểm tra chất ma túy trong cơ thể đối với Lý Trọng T cho kết quả âm tính; ngoài ra, không có tài liệu, chứng cứ khác chứng minh việc sử dụng trái phép chất ma túy. Do vậy, không có đủ căn cứ xử lý hành chính đối với Lý Trọng T về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy là phù hợp quy định pháp luật.

[13] Đối với Lưu Văn B khai nhận được mua ma túy của Nông Thị C 02 lần để sử dụng vào cuối tháng 5/2025. Ngày 11/7/2025, cơ quan điều tra tiến hành kiểm tra chất ma túy trong cơ thể đối với Lưu Văn B, cho kết quả dương tính với ma túy Heroin, tuy nhiên lần gần nhất Lưu Văn B sử dụng ma túy vào ngày 06/7/2025 đã bị xử phạt vi phạm hành chính trong vụ án khác (xử phạt ngày 02/12/2025). Kết quả xác minh, Lưu Văn B không thuộc các trường hợp quy định tại Điều 256a Bộ luật Hình sự nên hành vi của Lưu Văn B không cấu thành tội Sử dụng trái phép chất ma túy.

[14] Đối với người đàn ông hỏi mua ma túy với Nông Thị C ngày 10/7/2025 qua mạng xã hội Zalo. Tuy nhiên, bị cáo không nhớ tên tài khoản, ảnh đại diện của người hỏi mua, không quen biết người này. Do đó, Cơ quan điều tra không có căn cứ để xác minh, làm rõ là phù hợp quy định pháp luật.

[15] Bị cáo là người bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí của Tòa án.

[16] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Lạng Sơn là phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội, phù hợp với các nhận định nêu trên nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[17] Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251; điểm b khoản 1 Điều 256a; điểm s khoản 1 Điều 51; các Điều 38, khoản 1 Điều 47, Điều 50, khoản 1 Điều 55 của Bộ luật Hình sự.

Căn cứ điểm a, b khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí của Tòa án.

1. Tội danh: Tuyên bố bị cáo Nông Thị C phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy và tội Sử dụng trái phép chất ma túy.

2. Về hình phạt:

- Xử phạt bị cáo Nông Thị C 08 (tám) năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy và 02 (hai) năm tù về tội Sử dụng trái phép chất ma túy. Tổng hợp hình phạt của cả hai tội là 10 (mười) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 10/7/2025.

3. Về xử lý vật chứng, biện pháp tư pháp:

- Truy thu số tiền 600.000 đồng do bị cáo phạm tội mà có để nộp ngân sách Nhà nước.

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 (một) phong bì ghi chữ “*Tang vật thu giữ tại tay trái của Nông Thị C*” (cũ), có chữ ký cùng tên của giám định viên Bùi Anh T1, đại diện cơ quan trung cầu và các hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự tại phần giáp lai mới. Bên trong có 01 (một) gói giấy đựng 0,159 gam Heroin (phần hao hụt do dùng làm mẫu giám định hết) và các vỏ bao gói (cũ).

+ 01 (một) phong bì ghi chữ “*Tang vật thu giữ tại phòng ngủ của Nông Thị C tại thôn L, xã T, tỉnh Lạng Sơn*” (cũ), có chữ ký cùng tên của giám định viên Bùi Anh T1, đại diện cơ quan trung cầu và các hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự tại phần giáp lai mới. Bên trong có: 01 (một) gói giấy đựng 1,845 gam Heroin (phần hao hụt do dùng làm mẫu giám định hết) và các vỏ bao gói (cũ).

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu trắng, xanh, IMEI 1: 867511058229517, IMEI 2: 867511058229509, lắp kèm sim số điện thoại 0335.589.551 (cũ, đã qua sử dụng, không kiểm tra chi tiết bên trong).

(Theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 08/01/2026 giữa cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lạng Sơn với Phòng Thi hành án dân sự khu vực 4 - Lạng Sơn).

4. Về án phí: Bị cáo Nông Thị C phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để nộp ngân sách Nhà nước.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Phòng PV06 Công an tỉnh Lạng Sơn;
- Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND khu vực 4 - Lạng Sơn;
- Phòng THADS khu vực 4 - Lạng Sơn;
- Phân trại tạm giam H - Trại tạm giam Công an tỉnh Lạng Sơn;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Nguyễn Văn Đạt